

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh kim khí
Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí
- Tên tiếng Anh: Produce and Trading Metal Stock Company (PTRAMESCO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200412681
(Sửa đổi lần thứ 11 ngày 05/08/2015)
- Vốn điều lệ: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Địa chỉ: số 6 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Số điện thoại: (84) 2253.551156
- Số fax: (84) 2253.836425
- Website: ptramesco.com.vn
- Mã cổ phiếu: KKC

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần sản xuất và kinh doanh kim khí được thành lập ngày 18/12/2000 trên cơ sở Nhà nước bán toàn bộ giá trị hiện có thuộc phần vốn nhà nước tại Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ và xếp dỡ vật tư số 4, kết hợp với phát hành thêm cổ phiếu thu hút thêm vốn để chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 72/2000/QĐ-BCN ngày 18/12/2000 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp. Vốn điều lệ ban đầu là 5.5 tỷ đồng. Với việc huy động thêm nguồn vốn của cổ đông và trả cổ tức bằng cổ phiếu là chủ yếu qua 5 năm liên tục, Công ty đã nâng mức vốn điều lệ lên gần 10 lần. Năm 2008, công ty niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội với số vốn điều lệ là 52 tỷ đồng. Đến nay Công ty đã trải qua 17 năm hoạt động sản xuất kinh doanh với đội ngũ cán bộ công nhân viên hiện nay là 33 người đang làm việc tại trụ sở Công ty tại số 06 Nguyễn Trãi - Ngô Quyền - Hải Phòng có diện tích là 5.324,7m² và tại cơ sở Cầu Kiền, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có diện tích là 13.675m². Cơ cấu tổ chức của Công ty: quyền lực cao nhất thuộc về Đại hội đồng cổ đông, sau đó là Hội đồng quản trị, dưới là Ban Giám đốc trong đó có Tổng Giám đốc và 2 phó Tổng Giám đốc cùng các phòng, bộ phận chức năng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh

Chuyên kinh doanh mặt hàng kim khí với phương thức chủ yếu nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài về tiêu thụ trong nội địa.

Sản xuất lưới thép dập giãn từ thép tấm dày 3-8 mm với quy mô nhỏ.

Dịch vụ vận chuyển bốc xếp, cho thuê văn phòng, kho bãi

- Địa bàn kinh doanh

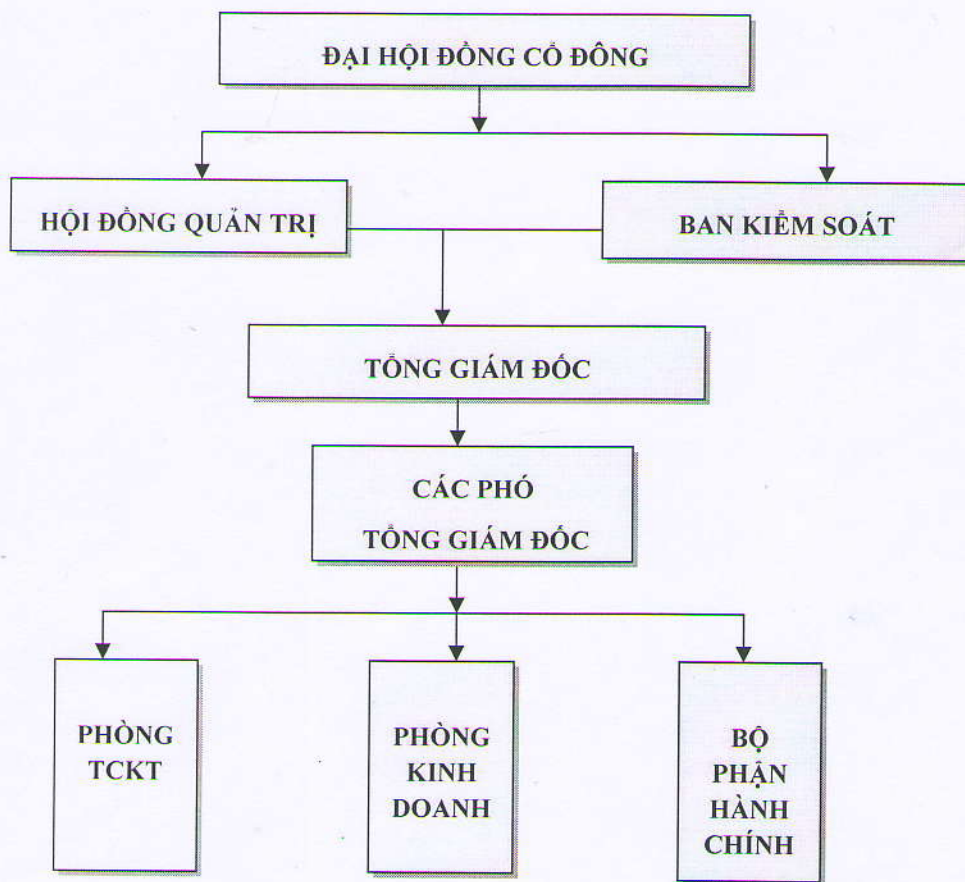
Chủ yếu là các tỉnh miền Duyên hải phía bắc như Hải Phòng, Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh...

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần quy định tại Luật doanh nghiệp 2014, tuân thủ các quy định pháp luật khác và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý theo sơ đồ:



Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban, bộ phận khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế, nội quy khác của Công ty.

4. *Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Năm 2017: doanh thu 520 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 10 tỷ đồng, chia cổ tức từ 10% trở lên

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm, thép loại 2; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Là đơn vị kinh doanh thương mại là chủ yếu, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gần như không ảnh hưởng tới môi trường. Tuy vậy, Công ty cũng vẫn luôn quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường như trồng nhiều cây xanh, dành một phần diện tích làm ao nước giúp hạ nhiệt khi trời mùa hè quá nóng, trải thảm bê tông nhựa tạo đẹp cảnh quan và hạn chế bụi bẩn. Công ty đã lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, lấy đó làm cơ sở để tổ chức thực hiện.

Đội ngũ CBCNV có 33 người gồm chủ yếu là các cán bộ quản lý và nghiệp vụ, công nhân lao động trực tiếp rất ít, không sinh sống tập thể mà sinh hoạt phân tán nên Công ty chỉ quan tâm đến các vấn đề lương thưởng và các vấn đề phúc lợi khác như tham quan nghỉ dưỡng, thăm nom hiếu hi... mà không có các công trình phúc lợi tập thể. Công ty đã, đang và sẽ quan tâm đến các hoạt động cộng đồng như ủng hộ đồng bào lũ lụt, chương trình lục lạc vàng, người có công với nước, người khuyết tật....

5. Các rủi ro

Vi hoạt động chính trong lĩnh vực thương mại nhập khẩu, nên rủi ro của Công ty là sự biến động khó lường của giá cả thị trường. Trong năm 2017, việc chính phủ áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng thép hình đã khiến cơ cấu nhập khẩu của công ty gặp khó khăn. Bên cạnh đó, giá thép tiếp tục tăng cao, Công ty nhập khẩu hàng ít, đã để bỏ lỡ một số cơ hội kinh doanh. Hiện nay, giá hàng nhập đang ở mức rất cao, thực sự đang là bài toán khó cho công tác kinh doanh năm 2018: không nhập thì không có hàng kinh doanh, sẽ khó giữ được thị phần, còn nếu nhập hàng thường xuyên, khả năng rủi ro sẽ là rất lớn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Doanh thu đạt **306.494** tỷ đồng, lãi **19.867** tỷ đồng trước thuế.

Năm 2017 thị trường nhập khẩu thép gặp khó khăn, hoạt động kinh doanh của Công ty khá chậm, cả đầu nhập và đầu bán đều có doanh số không cao, tồn kho mỏng, mua nội địa để bán là chủ yếu. Lợi nhuận vẫn vượt kế hoạch là do giá tồn kho thấp bán ra từ đầu năm. Tình hình kinh doanh trên đặt ra nhiều thách thức cho kế hoạch kinh doanh 2018, bài toán giành lại thị phần và vào lại thị trường.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Doanh thu đạt 306.494 tỷ đồng bằng 58.94% kế hoạch (520 tỷ), bằng 62.73% (488.547 tỷ) chỉ tiêu thực hiện năm 2016.

Lợi nhuận trước thuế đạt 19.867 tỷ đồng / 10 tỷ đồng kế hoạch trước thuế (198.67%) và so với lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 43.037 tỷ đồng (46.16%)

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Danh sách	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Đào Trọng Khôi	Tổng Giám Đốc	552,702	11.78
Đoàn Trung Hà	Phó Tổng Giám Đốc	638,400	13.61
Phạm Hữu Nha	Phó Tổng Giám Đốc	-	-
Mạc Thị Nhung	Kế Toán Trưởng	-	-

(Tỷ lệ = Số cổ phần nắm giữ/ Số cổ phiếu đang lưu hành)

** Tóm tắt lý lịch*

1. Ông Đào Trọng Khôi: Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Năm sinh: 1961

Nơi sinh : Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND: 031703444 CA Hải Phòng cấp ngày 23/01/2008

Quê quán: Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 18/22 Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính - kế toán

Quá trình công tác:

1983-1987 : Chuyên viên Vụ tài chính kế toán Tổng cục Mỏ - Địa chất

1987-1988 : Chuyên viên Vụ Kế hoạch Tổng cục Mỏ - Địa chất

1988-1998: Nhân viên phòng tài chính kế toán Công ty Kim khí Hải Phòng

1998-2000: Trưởng phòng tài vụ Xí nghiệp giấy Phú Hải

2001-2005: Trưởng phòng tài chính kế toán Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí, Thành viên HĐQT

2005-9/2006: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

9/2006-nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

2. Ông Đoàn Trung Hà: Phó Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1957

Nơi sinh: Hồng Bàng, Hải phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND: 030731296 CA Hải Phòng cấp ngày 20/03/2000

Quê quán: Nam Đào, Nam Trực, Nam Định

Địa chỉ thường trú: 4/116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng

Quá trình công tác:

1975 - 1982: Bộ đội tại ngũ

1983: Kinh doanh tự do

1984 - 1993: Thuyền viên Công ty Vận tải Biển 3

1994 - 2000: Kinh doanh tự do

2001 - 2006 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh kim khí

2007 - 01/2010 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP thép Đình Vũ

02/2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

3. Ông Phạm Hữu Nha: Phó Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Năm sinh: 1959

Nơi sinh: xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán: xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú: 13/170 Hai Bà Trưng, An Biên, Lê Chân, Hải phòng

Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế quốc dân

Quá trình công tác:

1981-1984: Bộ đội tại ngũ – Bộ Tư lệnh Hải quân

1985-1991: Trạm phó Trạm Giao nhận Công ty Kim khí Hải Phòng

1991-2000: Phó Giám đốc Xí nghiệp 4 Công ty Kim khí Hải Phòng

2001-5/2009: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí, thành viên HĐQT.

6/2009 – 6/2013: Thư ký Công ty

6/2013 – 12/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

1/2015- đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí kiêm Thư ký công ty.

4. Bà Mạc Thị Nhung: Trưởng phòng tài chính kế toán

Giới tính: Nữ

Năm sinh: Ngày 23/7/1983

Nơi sinh: Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND: 031695149

Quê quán: Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: số 63/43 ngõ Đặng Kim Nở, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- Từ tháng 10/2006 đến tháng 9/2008 làm nhân viên kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí,

- Từ tháng 10/2008 đến tháng 12 năm 2015 làm Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí,

- Từ Tháng 01/2016 đến nay được bổ nhiệm làm Trưởng phòng kế toán Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

- Từ 04/4/2016 được bổ nhiệm kiêm Kế toán trưởng công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

* Những thay đổi trong ban điều hành:

Không có sự thay đổi nào.

* Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết năm là 33 người.

Chính sách chung là luôn đảm bảo cuộc sống cho người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao để họ yên tâm công tác và xử lý hài hòa lợi ích giữa người lao động và các nhà đầu tư. Hàng năm Hội đồng quản trị giao quỹ lương theo doanh số, trích lập quỹ phúc lợi và khen thưởng 5% lợi nhuận sau thuế. Định kỳ 2 năm đều có ký thỏa ước lao động tập thể để làm căn cứ giải quyết mối quan hệ giữa người sử dụng và người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm, Công ty có triển khai xây dựng lại khu nhà văn phòng cơ sở Cầu Kiền vốn là công trình nhà cấp 4 thành nhà khung bê tông chắc chắn. Khu nhà được thiết kế xây 2 tầng, diện tích sàn 310 m², tổng mức đầu tư dự kiến 4-5 tỷ đồng, đang trong giai đoạn hoàn thiện. Khu nhà được xây dựng để sẵn sàng tiếp nhận toàn bộ CBCNV trong toàn Công ty chuyển đến làm việc khi nhà nước khởi công xây dựng cầu Nguyễn Trãi qua một phần địa phận văn phòng công ty – số 6 Nguyễn Trãi, Hải Phòng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	178,326,890,604	116,656,447,626	(34.58)
Doanh thu thuần	488,547,971,008	306,494,936,979	(37.26)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42,951,250,926	19,923,666,472	(53.61)
Lợi nhuận khác	86,595,859	(56,186,180)	-
Lợi nhuận trước thuế	43,037,846,785	19,867,480,392	(53.84)
Lợi nhuận sau thuế	38,709,618,109	15,798,351,691	(59.19)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7,837	3,199	(59.18)

– Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.94	3.07	
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng TK/Nợ ngắn hạn)	1.34	2.19	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0.48	0.29	
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0.92	0.40	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho :			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	8.17	6.81	
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	2.74	2.63	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0.08	0.05	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0.42	0.19	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0.22	0.14	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD / Doanh thu thuần	0.09	0.07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần của công ty là năm triệu hai trăm ngàn cổ phần (5.200.000), bao gồm toàn bộ là cổ phần phổ thông được chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông

Trong tổng số 5.200.000 cổ phần có 507.700 cổ phiếu quỹ, còn lại 4.692.300 cổ phiếu đang lưu hành

- Cổ đông lớn nắm giữ 1.451.502 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 30,93%

- Cổ đông tổ chức nắm giữ 151.286 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 3,22%
- Cổ đông ngoài nước nắm giữ 432.220 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 9,21%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ hiện tại : 507.700 cổ phiếu

Không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào trong năm

e) Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ của tổ chức trong năm

Không có

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế khi sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Bình quân hàng tháng tiêu thụ khoảng bốn ngàn (4.000) kwh điện.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

Không có

6.3. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước từ Công ty cấp nước sạch của Thành phố, nước chỉ dùng cho sinh hoạt, không dùng sản xuất. Lượng nước tiêu thụ 200 m³/tháng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty có xây dựng đề án bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền là cấp quận, huyện phê duyệt và theo đó tổ chức thực hiện.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tổng số lao động trong năm 2017 là ba mươi ba (33) người. Mức thu nhập bình quân thực hiện năm 2017 là 12,4 triệu đồng/ người/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Hàng năm có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Công ty tổ chức bữa ăn trưa tại Công ty với suất ăn 20.000 đồng / người không kể chi phí nhiên liệu. Các ngày nắng nóng trên 35⁰, bộ phận lao động trực tiếp được tăng chất lượng bữa ăn và nước uống lên mức 35.000 đồng /người/ ngày. Đầu năm thường tổ chức cho toàn thể người lao động đi lễ hội, du lịch. Vào dịp hè đều tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

– Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Chưa có chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn mà hàng năm chỉ có một buổi =8 giờ đào tạo an toàn vệ sinh và phòng chống cháy nổ cho 50% cán bộ công nhân viên.

– Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Người lao động chủ động học hỏi nâng cao năng lực từ người đi trước và dần dần trong quá trình làm việc công tác.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Không có

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Phân tích tổng quan

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Năm 2017		Tỷ lệ % / KH	Tỷ lệ % / TH
		Kế hoạch	Thực hiện		
Doanh thu	488,547,971,008	520,000,000,000	306,494,936,979	59	63
Lợi nhuận trước thuế	43,037,846,785	10,000,000,000	19,867,480,392	199	46
Thu nhập bình quân (/ng/tháng)	7,100,000	8,000,000	12,400,000	155	175
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7,837	1,700	3,199	188	-

(Nguồn số liệu lấy từ báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Qua số liệu cho thấy doanh thu năm 2017 của Công ty là 306.494 triệu đồng chỉ đạt 59% kế hoạch. Nhưng chỉ tiêu lợi nhuận đạt 19.8 tỷ / 10 tỷ (trước thuế) = 199%. Về khách quan, do ảnh hưởng của việc áp thuế chống bán phá giá đối với thép hình nhập khẩu từ Trung Quốc, cán cân nhập khẩu của Công ty trong năm 2017 bị ảnh hưởng, nhập khẩu ở mức rất thấp, chủ yếu là mua nội về bán, tồn kho mỏng, doanh thu bán hàng thấp. Hơn nữa, do ý thức phòng chống rủi ro quá lớn cũng đã khiến Ban lãnh đạo bỏ qua nhiều cơ hội nhập

hàng. Mặc dù vậy, mức lợi nhuận gấp đôi kế hoạch. Tuy nhiên, công tác quản trị rủi ro được đề cao cũng là vấn đề làm khó cho công tác kinh doanh năm 2018, do hiện nay giá cả vẫn tiếp tục tăng cao trong khi hàng tồn kho lại quá mỏng.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được

Trong năm, trên mọi mặt hoạt động của Công ty đều được rà xét, chỉnh lý, cải tổ lại và thực tế đã đạt được nhiều tiến bộ rõ nét. Có thể kể đến là:

+ Tăng cường mua hàng nội địa về bán khi giá nhập khẩu ở mức cao nhằm hạn chế rủi ro về giá mà vẫn đảm bảo đủ hàng kinh doanh và giảm thiểu các chi phí phát sinh.

+ Công tác quản lý và quy hoạch kho được sắp xếp lại, đã đảm bảo cho việc nhập xuất hàng hóa nhanh gọn dễ dàng, ít chi phí, hàng nhập trước xuất trước, hàng cong vênh được uốn nắn, xử lý ngay, hàng kém phẩm chất được hạn chế đến mức thấp nhất.

+ Công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động được quan tâm đúng mức. Đã hoàn thiện hệ thống giao thông nội bộ sạch đẹp, đi lại dễ dàng, thuận tiện. Thường xuyên có một nhân viên vệ sinh môi trường làm cho Công ty luôn sạch sẽ, ít bụi bẩn, không ô nhiễm.

+ Đời sống cán bộ công nhân viên được quan tâm hơn, mức thu nhập bình quân được nâng lên 12,4 triệu đồng/người/ tháng.

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Tổng giá trị tài sản năm 2017 là 116.6 tỷ đồng giảm 34.5% so với năm 2016. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 88%. Điều này thể hiện công ty giảm thiểu được rủi ro lãi suất và thị trường chậm tiêu thụ, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

b) *Tình hình nợ phải trả*

Tổng giá trị nợ phải trả ngắn hạn trong năm 2017 là 33.4 tỷ đồng giảm 60.9 % so với năm 2016, Công ty không có khoản nợ phải trả xấu.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý đã tương đối ổn định và phù hợp nên trong năm Công ty xét thấy chưa cần thiết thay đổi.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm, thép loại 2; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2017 là một năm vừa khó cũng lại vừa dễ đối với thị trường thép. Với những doanh nghiệp không cần quản trị rủi ro, thì là một năm dễ, vì giá cả luôn có xu hướng tăng từ đầu năm đến cuối năm và như thế cứ mua, cứ bán là có lãi. Nhưng với Công ty, do đặt vấn đề quản trị rủi ro lên cao, nên khi giá cả hàng hóa đã ở mức cao thì hạn chế nhập và giữ tồn kho luôn ở mức thấp. Và để có đủ cơ cấu nguồn hàng thì phải tăng cường và thường xuyên mua hàng nội địa. Bên cạnh đó, dưới ảnh hưởng của chính sách của nhà nước - áp thuế chống bán phá giá mặt hàng thép hình (từ 21%-29%) trong 5 năm liền từ 2017- 2022 là mặt hàng kinh doanh chủ yếu và là lợi thế của Công ty.

Chính các yếu tố nêu trên đã làm cho doanh số bán hàng trong năm sụt giảm nghiêm trọng và có lẽ sẽ còn tiếp diễn ở một số năm tới. Cũng vì tồn kho mỏng, Ban điều hành mới có điều kiện để rà xét, sàng lọc danh mục khách hàng. Quan tâm, chú trọng các khách hàng truyền thống, luôn giữ uy tín, loại bỏ các khách hàng nợ khó đòi hay chậm thanh toán. Chính điều này, góp phần quay vòng vốn nhanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Trong năm, khi giá hàng nhập khẩu đã tăng đến trên mức trung bình mấy năm gần đây, Công ty đã hạn chế nhập hàng, trong khi đó, từ cuối năm 2017 đến thời điểm này, giá vẫn tiếp tục tăng. Chính sự cần trọng nhằm quản trị rủi ro này đang làm khó cho hoạt động kinh doanh năm 2018. Hàng tồn kho quá thấp, buộc phải nhập bổ sung để có hàng phục vụ kinh doanh, mà hàng đã và đang nhập giá cao tiềm ẩn nguy cơ rủi ro tăng lên. Để phòng ngừa, Công ty chỉ còn mỗi biện pháp nhập khẩu nhỏ giọt các chủng loại hàng sắp hết và thường xuyên mua nội sao cho luôn có đủ cơ cấu hàng hóa.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc công ty có 3 người, một trưởng, hai phó đồng thời là các thành viên hội đồng quản trị kiêm nhiệm nên khi các chủ trương, định hướng mà Hội đồng quản trị đã thống nhất thành nghị quyết thì Ban Giám đốc đã lĩnh hội sâu sắc và đã sẵn có các ý tưởng về các biện pháp tổ chức thực hiện. Phân công, phân nhiệm trong Ban giám đốc cũng rất rõ ràng, dân chủ nên đã phát huy được hết sở trường và năng lực của từng thành viên. Trong năm qua, tuy doanh số đạt thấp, nhưng Ban điều hành đã khá sâu sát và phải hoạt động vất vả hơn hẳn các năm trước, mới có đủ cơ cấu mặt hàng để luôn đáp ứng nhu cầu khách hàng, giữ được thị phần và hiệu quả kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị chủ trương duy trì ngành kinh doanh truyền thống của công ty với kế hoạch doanh số theo thực tế thị phần năm 2017 là 300 tỷ. Về lợi nhuận, năm 2018 như phân tích nêu trên chắc chắn sẽ là năm được đầy sóng gió khó khăn, vì vậy Hội đồng quản trị chỉ xây dựng mức lợi nhuận khiêm tốn 7 tỷ trước thuế, nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông ở mức tối thiểu tương đương mức lãi suất tiền gửi ngân hàng.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách	Cơ cấu	Số cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	552,702	11.78
Đoàn Trung Hà	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	638,400	13.61
Vũ Công Trứ	Ủy viên HĐQT	-	-
Phạm Văn Miên	Ủy viên HĐQT	100,000	2.13
Phạm Hữu Nha	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	-	-

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị họp 6 lần, ra 2 nghị quyết. Nội dung và nghị quyết các cuộc họp cụ thể như sau:

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01/2017/NQ/HĐQT	14/2/2017	- Thông qua BCTC năm 2016 đã được kiểm toán - Chia cổ tức năm 2017 : 5000 đ / Cp, chia cổ tức trong tháng 3 năm 2017 - Kế hoạch ĐHCĐ 2017: Chốt danh sách vào đầu tháng 3 năm 2017 và ĐH vào 04/04/2017 - Nội dung ĐHCĐ: ngoài các nội dung thường kỳ còn có nội dung bầu thêm 01 thành viên BKS
02/2017/NQ/HĐQT	25/12/2017	Xây dựng kế hoạch cho năm 2018 như sau: - Về doanh số: 300 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 7 tỷ đồng - Trả cổ tức từ 10% trở lên

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Nếu chiếu theo tiêu chuẩn thành viên hội đồng quản trị độc lập theo Luật doanh nghiệp 2014 thì Công ty không có thành viên nào đáp ứng đủ điều kiện là thành viên độc lập mà chỉ có hai trong năm (2/5) thành viên không tham gia điều hành mà thôi. Hoạt động của hai thành viên này cũng không có gì khác biệt.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm không có thành viên nào tham gia chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách	Cơ cấu	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Trạng thái
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng ban	-	-	-
Phạm Thị Minh Hạnh	Ủy viên	-	-	-
Bùi Thị Non	Ủy viên	-	-	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hoạt động đúng chức năng, giám sát tốt các hoạt động của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm Ban kiểm soát họp hai lần, các cuộc họp đều nhất trí đánh giá: Hội đồng quản trị, hàng quý đều có các cuộc họp phân tích tình hình thị trường để ra các nghị quyết đúng đắn, kịp thời chỉ đạo Ban điều hành, điều hành các hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã làm đúng chức trách, đã hết sức tận tâm, linh hoạt trong giải quyết các thương vụ. Phòng tài chính kế toán ghi chép, hạch toán kế toán kịp thời, rõ ràng, minh bạch, không thấy có bất kỳ dấu hiệu tiêu cực nào.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

ĐVT: Triệu đồng

Danh sách	Chức vụ	Lương	Thù lao	Bù lương + Phụ cấp	Tổng thu nhập
Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HĐQT, TGD	278.86	256.00	322.51	857.37
Đoàn Trung Hà	Ủy viên HĐQT, PTGD	263.79	128.00	308.23	700.02
Phạm Hữu Nha	Ủy viên HĐQT, Thư ký CT	210.07	128.00	189.50	527.57
Vũ Công Trứ	Ủy viên HĐQT	-	128.00	-	128.00
Phạm Văn Miên	Ủy viên HĐQT	-	128.00	-	128.00
Mạc Thị Nhung	Kế toán trưởng	143.30	24.00	149.16	316.46
Phạm Phương Nhung	Trưởng phòng KD	155.10	26.00	177.87	358.97
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng BKS	95.38	97.656	87.74	280.78
Phạm Thị Minh Hạnh	TV BKS	-	65.00	-	65.00
Bùi Thị Non	TV BKS	96.32	65.00	97.73	259.05
		1,242.82	1,045.656	1,332.74	3,621.22

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Danh sách	Chức vụ	Số lượng CP đầu kỳ	Mua	Bán	Số lượng CP cuối kỳ
Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HĐQT, TGD	552,702	-	-	552,702
Đoàn Trung Hà	Ủy viên HĐQT, PTGD	638,400	-	-	638,400
Phạm Hữu Nha	Ủy viên HĐQT, Thư ký CT	-	-	-	-
Vũ Công Trứ	Ủy viên HĐQT	103,400	-	103,400	-
Phạm Văn Miên	Ủy viên HĐQT	81,577	100,000	81,577	100,000
Vũ Thị Hồng Liên	Trưởng BKS	-	-	-	-
Phạm Thị Minh Hạnh	TV BKS	-	-	-	-
Bùi Thị Non	TV BKS	-	-	-	-
Mạc Thị Nhung	Kế toán trưởng	-	-	-	-

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị công ty, nhận thấy không có nội dung nào chưa thực hiện.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Trích ý kiến kiểm toán viên theo báo cáo số 1805.01.02/2017/NTV2-BCTC ngày 29/03/2017 của Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt:

“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim Khí tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Công ty đã gửi báo cáo tài chính lên Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định. Địa chỉ website của Công ty đăng tải báo cáo tài chính là www.ptramesco.com.vn.



CHỦ TỊCH HĐQT
Đào Trọng Khôi